

Bản án số: 219/2023/HS-PT
Ngày: 25-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Huân
2. Ông Nguyễn Văn Hậu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 222/2023/TLPT-HS ngày 21/6/2023 đối với bị cáo Nguyễn Thành T do có kháng cáo bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 04/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Thành T**; giới tính: Nam; sinh năm: 1986 tại tỉnh G; nơi đăng ký thường trú: ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh G; chỗ ở: Tổ A, khu phố B, phường H, thị xã U, tỉnh D; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị H; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 17/3/2021, Nguyễn Thành T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 kéo rơ moóc biển số 51R-098.56 chở thùng container rỗng lưu thông trên đường Quốc lộ 1, hướng từ cầu vượt Quang Trung về vòng xoay An Sương. Khi đến gần địa chỉ: số 2450 Quốc lộ 1, khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Nguyễn Thành T điều khiển phương tiện chuyển hướng rẽ phải về đường Quốc lộ 22, để mặt ngoài (cản bảo hiểm trước) bên phải đầu xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 va chạm vào bên trái phía sau xe mô tô biển số 33P3-4961 do Phạm Trung T1 điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều làm cho ông Phạm Trung T1 cùng phương tiện ngã

xuống đường, ông Phạm Trung T1 bị bánh xe trục 1, 2, 3 bên phải của xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 cán qua người, hậu quả ông Phạm Trung T1 tử vong tại hiện trường.

Tài liệu thu thập được:

- Camera khu vực xảy ra tai nạn đã ghi nhận được diễn biến như nêu trên, kết luận giám định số 4228/KLGD-TT ngày 30/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định dữ liệu điện tử (file video gửi giám định) không có dấu hiệu bị chỉnh sửa, cắt ghép;

- Kiểm tra dữ liệu giám sát hành trình ghi nhận: Tốc độ xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 ngay trước và sau khi xảy ra tai nạn thay đổi từ 30km/h giảm xuống 27km/h (trong thời gian 15 giây), sau đó tăng lên 34km/h (trong thời gian 18 giây) thì dừng lại; xe mô tô biển số 33P3-4961 không ghi nhận được tốc độ.

Tại kết luận giám định số 1159/KL-KTHS ngày 06/2/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tốc độ xe ô tô biển số 51C-652.10 trước khi tham gia tai nạn giao thông tại thời điểm 14 giờ 46 phút 30 giây, ngày 17/3/2021 là 34km/giờ;

Kết quả kiểm tra bằng máy đo nồng độ cồn trong hơi thở đối với lái xe Nguyễn Thành T sau khi xảy ra tai nạn là 0.00mg/L. Kết quả xét nghiệm ma túy và nồng độ cồn trong máu đối với lái xe Nguyễn Thành T tại Bệnh viện huyện Hóc Môn ghi nhận Nguyễn Thành T âm tính với các chất ma túy, nồng độ cồn trong máu là 4mg/dl (trị số bình thường là 1mg/dl - 50mg/dl);

Nguyễn Thành T có giấy phép lái xe hạng FC số 790117005554 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/6/2020, có giá trị đến ngày 08/6/2025, kết quả tra cứu ghi nhận thông tin giấy phép lái xe trên có trong dữ liệu quản lý. Gia đình nạn nhân Phạm Trung T1 trình bày nạn nhân Phạm Trung T1 có giấy phép lái xe hạng A1 nhưng sau tai nạn đã mất và cũng không cung cấp được hồ sơ giấy phép lái xe.

* Kết luận giám định pháp y tử thi số 1853-21/PC09-KLGD-PY ngày 24/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xác định:

- Nguyên nhân chết: Phạm Trung T1 chết do chấn thương sọ não; trong máu không tìm thấy cồn và ma túy; trong máu không tìm thấy độc chất;

* Dấu vết tai nạn liên quan đến tai nạn:

Kết luận giám định số 2257/C09B ngày 26/4/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Dấu vết phía trước và bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 trượt xước mặt ngoài bên dưới cản bảo hiểm trước; trượt xước cao su mặt ngoài và mặt lăn lốp bánh trục 1; trượt xước mặt ngoài bên dưới thùng nhiên liệu có chiều hướng từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết bên trái xe mô tô biển số 33P3-4961 có chiều hướng từ trái sang phải, từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe;

- Dấu vết trượt xước mặt sơn màu đen mặt ngoài bên phải phía trước cản bảo hiểm trước xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 có chiều hướng từ trước về sau phù hợp với dấu vết bên trái phía sau xe mô tô biển số 33P3-4961 có chiều hướng từ sau

về trước; xe mô tô biển số 33P3-4961 va chạm với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 ở trạng thái thẳng đứng;

- Dấu vết trượt xước mặt ngoài các chi tiết phía trước bên phải và bên phải xe mô tô biển số 33P3-4961 có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với mặt đường.

Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên, xác định: Khi va chạm, xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 kéo rơ moóc biển số 51R-098.56 đang chuyển hướng rẽ phải từ Quốc lộ 1 sang Quốc lộ 22 hướng cầu vượt Quang Trung về vòng xoay An Sương; xe mô tô biển số 33P3-4961 lưu thông phía trước xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 hướng cầu vượt Quang Trung về vòng xoay An Sương. Tốc độ xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 lớn hơn xe mô tô biển số 33P3-4961.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn: Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông và các tài liệu điều tra thu thập, xác định: Nguyễn Thành T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 kéo rơ moóc biển số 51R-098.56 chuyển hướng thiếu chú ý quan sát để phương tiện va chạm vào xe mô tô biển số 33P3-4961 do ông Phạm Trung T1 điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều dẫn đến tai nạn. Hành vi của lái xe Nguyễn Thành T đã vi phạm khoản 02 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ (lỗi hoàn toàn). Phạm Trung T1 điều khiển xe mô tô biển số 33P3-4961 lưu thông đúng quy định (không có lỗi).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 04/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án;

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/5/2023, bị cáo Nguyễn Thành T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm, cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và căn cứ các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại bãi nại quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Hậu quả bị cáo gây ra hoàn toàn do lỗi của bị cáo, bị hại không có lỗi. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên mức hình phạt 01 năm tù của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để có cơ hội chăm sóc cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản án sơ thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thành T đã không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-652.10 kéo rơ moóc biển số 51R-098.56 chuyển hướng thiếu chú ý quan sát để phương tiện va chạm vào xe mô tô biển số 33P3-4961 do ông Phạm Trung T1 điều khiển, hậu quả làm ông Phạm Trung T1 tử vong tại hiện trường.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người đúng tội, không oan sai.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 300.000.000 đồng cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt 01 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thành T không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 04/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành T cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã U, tỉnh D giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thành T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (2)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - CA TP.HCM; (1)
- TAND Quận 12; (1)
- VKSND Quận 12; (1)
- Công an Quận 12; (1)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (21). (7)

Trần Minh Châu